



SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

MILINDAPAÑHAPĀḶI

&

MILINDA VẤN ĐẠO

6. ĀKĀSAṄGAPAÑHO

1. **“Bhante nāgasena, ‘ākāsassa pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni pañca aṅgāni gahetabbāni ’”ti?**

“Yathā mahārāja ākāso sabbaso agayho. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sabbaso kilesehi agayhena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja ākāssassa paṭhamañ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja ākāso isi-tāpasa-bhūta-dijagaṇānusañcarito. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena ‘aniccaṃ dukkhamanattā ’ti saṅkhāresu mānaṣaṃ sañcārayitabbaṃ. Idaṃ mahārāja ākāssassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

3. Punacaparaṃ mahārāja ākāso santāsanīyo. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sabbabhavapaṭisandhisu mānaṣaṃ ubbejayitabbaṃ, assādo na kātabbo. Idaṃ mahārāja ākāssassa tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

4. Punacaparaṃ mahārāja ākāso ananto appamaṇo aparimeyyo. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena anantasīlena aparimitaññaṇena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja ākāssassa catutthaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

5. Punacaparaṃ mahārāja ākāso alaggo asatto appatitṭhito apaḷibuddho. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena kule gaṇe lābhe āvāse paḷibodhe paccaye sabbakilesesu ca sabbattha alaggena bhavitabbaṃ, anāsattena appatitṭhitena apaḷibuddhena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja ākāssassa pañcamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetañ mahārāja bhagavatā devātidevena sakaputtaṃ rāhulaṃ ovaḍantena:

‘Seyyathāpi rāhula ākāso na katthaci patiṭṭhito, evameva kho tvaṃ rāhula ākāssamaṃ bhāvanaṃ bhāvehi. Ākāssamaṃ hi te rāhula bhāvanaṃ bhāvayato uppānuppānā manāpā manāpā phassā cittaṃ na pariyādāya ṭhassantī ’”ti.

Ākāsaṅgapañho chaṭṭho.

6. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA HƯ KHÔNG:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Năm tính chất của hư không nên được hành trì,’ năm tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như hư không là hoàn toàn không thể nắm được. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên là hoàn toàn không bị nắm được bởi các phiền não. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của hư không nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, hư không được các vị ẩn sĩ, đạo sĩ khổ hạnh, chúng sanh, và các bầy chim thường lui tới. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên để tâm thường lui tới ở các pháp tạo tác (nhận biết rằng): ‘Là vô thường, khổ não, vô ngã.’ Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của hư không nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, hư không sẽ gây ra sự run sợ. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên làm cho tâm bị kinh động về sự tiếp nối tái sanh ở tất cả các cõi, không nên tạo ra sự khoái lạc. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của hư không nên được hành trì.

4. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, hư không là vô biên, vô lượng, không thể ước lượng. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên có giới hạnh vô biên, có trí tuệ vô lượng. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của hư không nên được hành trì.

5. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, hư không là không dính mắc, không bị bám víu, không bị dựa dẫm, không bị vướng bận. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên là không dính mắc trong mọi trường hợp: về gia đình, đồ chúng, lợi lộc, chỗ ngụ, sự vướng bận, và tất cả các phiền não, nên là không bị bám víu, không bị dựa dẫm, không bị vướng bận. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ năm của hư không nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến trong khi giáo giới cho Rāhula, người con trai của mình:

‘Này Rāhula, cũng giống như hư không không trụ lại ở bất cứ chỗ nào. Này Rāhula, tương tự y như thế con hãy phát triển sự tu tập tương tự hư không. Này Rāhula, bởi vì đối với người đang phát triển sự tu tập tương tự hư không, các xúc làm hài lòng, làm thích ý đã được sanh đi sanh lại sẽ không chiếm cứ tâm và tồn tại.’”

Câu hỏi về tính chất của hư không là thứ sáu.

7. CANDAṄGAPAÑHO

1. **“Bhante nāgasena, ‘candassa pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti?”**

“Yathā mahārāja cando sukkaṃpakke udayanto uttaruttariṃ vaḍḍhati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena ācāra-sīlaguṇa-vatta-paṭipattiyā āgamādhigame paṭisallāne satipaṭṭhāne indriyesu guttadvāratāya bhojane mattaññutāya jāgariyānuyoge uttaruttariṃ vaḍḍhitabbaṃ. Idaṃ mahārāja candassa paṭhamam aṅgam gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja cando uḷārādhipati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena uḷāraccchandādhipatinā bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja candassa dutiyam aṅgam gahetabbaṃ.

3. Punacaparaṃ mahārāja cando nisāya carati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena pavivittena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja candassa tatiyam aṅgam gahetabbaṃ.

4. Punacaparaṃ mahārāja cando vimānaketu. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sīlaketunā bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja candassa catuttham aṅgam gahetabbaṃ.

5. Punacaparaṃ mahārāja cando āyācita-patthito udeti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena āyācita-patthitena kulāni upasaṅkami-tabbāni. Idaṃ mahārāja candassa pañcamaṃ aṅgam gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetam mahārāja bhagavatā devātidevena saṃyuttanikāyavare:

‘Candūpamā bhikkhave kulāni upasaṅkamatha apakasseva kāyaṃ apakassa cittaṃ niccaṃ naviyā¹ kulesu appagabbhā ’ti.

Candaṅgapañho sattamo.

8. SURIYAṄGAPAÑHO

1. **“Bhante nāgasena, ‘suriyassa satta aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni satta aṅgāni gahetabbāni ’ti?”**

¹ niccanavakā - Ma.

7. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA MẶT TRĂNG:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Năm tính chất của mặt trăng nên được hành trì,’ năm tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như mặt trăng, trong khi mọc lên ở thượng huyền, phát triển thêm dần dần. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên phát triển thêm dần dần về tánh hạnh, giới đức, phạm sự, và pháp hành, về Kinh điển và sự chứng đắc, về thiền tịnh, về việc thiết lập niệm, về các quyền, về trạng thái các giác quan được canh phòng, về tính chất biết vừa đủ trong vật thực, về việc gắn liền với sự tỉnh thức. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của mặt trăng nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, mặt trăng có sự nổi bật vĩ đại. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên có sự nổi bật vĩ đại về ước muốn. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của mặt trăng nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, mặt trăng di chuyển vào ban đêm. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên ẩn dật. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của mặt trăng nên được hành trì.

4. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, mặt trăng có cung điện là biểu hiện. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên có giới là biểu hiện. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của mặt trăng nên được hành trì.

5. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, mặt trăng mọc lên, (là vật) được yêu cầu, được mong mỏi. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập, đã được yêu cầu, đã được mong mỏi, nên đi đến các gia đình. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ năm của mặt trăng nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Tương Ứng Bộ quý báu:

‘Này các tỳ khuru, giống như mặt trăng các người hãy đi đến các gia đình, hãy vô cùng dè dặt về thân, hãy dè dặt về tâm, luôn luôn là người mới ở các gia đình, không được thô tháo.’”

Câu hỏi về tính chất của mặt trăng là thứ bảy.

8. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA MẶT TRỜI:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Bảy tính chất của mặt trời nên được hành trì,’ bảy tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Yathā mahārāja suriyo sabbam udakam parisoseti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sabbakilesā anavasesam parisosetabbā. Idam mahārāja suriyassa paṭhamam aṅgam gahetabbam.

2. Punacaparam mahārāja suriyo tamandhakāram vidhamati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sabbam rāgatamam dosatamam mohatamam mānatamam diṭṭhitamam kilesatamam sabbam ducaritamam vidhamitabbam.¹ Idam mahārāja suriyassa dutiyam aṅgam gahetabbam.

3. Punacaparam mahārāja suriyo abhikkhaṇam carati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena abhikkhaṇam yoniso manasikāro kātabbo. Idam mahārāja suriyassa tatiyam aṅgam gahetabbam.

4. Punacaparam mahārāja suriyo raṃsimālī. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena ārammaṇamālinā bhavitabbam. Idam mahārāja suriyassa catuttham aṅgam gahetabbam.

5. Punacaparam mahārāja suriyo mahājanakāyam santāpento carati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena ācāra-sīlaguṇa-vattapaṭipattiyā jhāna-vimokkha-samādhī-samāpatti-indriya-bala-bojjhaṅga-satipaṭṭhāna-sammappadhāna-iddhipādehi sadevako loko santāpayitabbo. Idam mahārāja suriyassa pañcamam aṅgam gahetabbam.

6. Punacaparam mahārāja suriyo rāhubhayā bhīto carati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena ducarita-duggati-visama-kantāra-vipāka-vinipāta-kilesajāla-jaṭite diṭṭhi-saṅghāṭa-paṭimukke kupatha-pakkhanne² kummaggapaṭipanne satte disvā mahatā saṃvegabhayena mānasam saṃvejetabbam. Idam mahārāja suriyassa chaṭṭham aṅgam gahetabbam.

7. Punacaparam mahārāja suriyo kalyāṇapāpake dasseti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena indriya-bala-bojjhaṅga-satipaṭṭhāna-sammappadhāna-iddhipāda-lokiya-lokuttara-dhammā dassetabbā. Idam mahārāja suriyassa sattamam aṅgam gahetabbam. Bhāsītampeṭam mahārāja therena vaṅgasena:³

¹ vidhamayitabbam - Ma, PTS.

² kupathapakkhande - Ma.

³ vaṅgisena - Ma, PTS.

“Tâu đại vương, giống như mặt trời khiến cho tất cả nước khô kiệt. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên làm cho tất cả phiền não khô kiệt, không còn dư sót. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của mặt trời nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, mặt trời tiêu diệt bóng đêm. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên tiêu diệt tất cả sự tối tăm của ái luyến, sự tối tăm của sân hận, sự tối tăm của si mê, sự tối tăm của ngã mạn, sự tối tăm của tà kiến, sự tối tăm của phiền não, tất cả sự tối tăm của các ác hạnh. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của mặt trời nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, mặt trời di chuyển một cách liên tục. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên thực hiện sự tác ý đúng đường lối một cách liên tục. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của mặt trời nên được hành trì.

4. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, mặt trời có vòng hoa ánh sáng. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên có vòng hoa là các đối tượng (của đề mục thiền). Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của mặt trời nên được hành trì.

5. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, mặt trời di chuyển, trong khi sưởi ấm đám đông dân chúng. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên sưởi ấm thế gian luôn cả chư Thiên bằng tánh hạnh, giới đức, phận sự, và pháp hành, bằng các thiên, các sự giải thoát, các tầng định, các sự chứng đạt, các quyền, các lực, các chi phần đưa đến giác ngộ, các sự thiết lập niệm, các chánh tinh tấn, và các nền tảng của thần thông. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ năm của mặt trời nên được hành trì.

6. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, mặt trời di chuyển, bị lo sợ vì nỗi sợ hãi thần Rāhu (hiện tượng nhật thực). Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên nhìn thấy các chúng sanh bị vướng víu vào các nết hạnh xấu xa, khổ cảnh, sự thành tựu của nghiệp không giống nhau, khó tránh né, đọa xứ, và mạng lưới phiền não, bị trói buộc vào sự chằng chịt của tà kiến, bị rơi vào đường lối sai trái, đang thực hành đạo lộ xấu xa, và nên làm cho tâm ý bị kinh động với nỗi kinh động và sợ hãi lớn lao. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ sáu của mặt trời nên được hành trì.

7. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, mặt trời giúp cho nhìn thấy các sự việc tốt đẹp và xấu xa. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên giúp cho nhìn thấy các quyền, các lực, các chi phần đưa đến giác ngộ, các sự thiết lập niệm, các chánh tinh tấn, các nền tảng của thần thông, các pháp thuộc thế gian và xuất thế gian. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ bảy của mặt trời nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Vaṅgasa nói đến:

**‘Yathāpi suriyo udayanto rūpaṃ dasseti pāṇinaṃ,
suciñca asuciñcāpi kalyāṇañcāpi pāpakaṃ.**

**Tathā bhikkhu dhammadharo avijjāpihitaṃ janaṃ,
pathaṃ dasseti vividhaṃ ādicco ‘vudayaṃ yathā’”ti.**

Suriyaṅgapañho aṭṭhamo.

9. SAKKAṄGAPAÑHO

1. **“Bhante nāgasena, ‘sakkassa tīṇi aṅgāni gahetabbāni’ ti yaṃ vadesi, katamāni tāni tīṇi aṅgāni gahetabbāni” ti?**

“Yathā mahārāja sakko ekantasukhasamappito. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena ekantapavivekasukhābhīratena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja sakkassa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacapaṃ mahārāja sakko deve disvā paggaṇhāti hāsamabhijāneti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena kusalesu dhammesu alīnam-atanditaṃ santaṃ mānaṃ paggahetabbaṃ, hāsamabhijānetabbaṃ, utṭhahitabbaṃ ghaṭitabbaṃ vāyāmitabbaṃ. Idaṃ mahārāja sakkassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

3. Punacapaṃ mahārāja sakkassa anabhirati na uppajjati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena suññāgāre anabhirati na uppādetabbā. Idaṃ mahārāja sakkassa tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetāṃ mahārāja therena subhūtinā:

**‘Sāsane te mahāvīra yato pabbajito ahaṃ,
nābhijānāmi uppannaṃ mānaṃ kāmasaṃhitān’”ti.**

Sakkaṅgapañho navamo.

10. CAKKAVATYAṄGAPAÑHO

1. **“Bhante nāgasena, ‘cakkavattissa cattāri aṅgāni gahetabbāni’ ti yaṃ vadesi, katamāni tāni cattāri aṅgāni gahetabbāni” ti?**

‘Cũng giống như mặt trời, trong khi mọc lên, giúp cho nhìn thấy dáng vóc của các loài sinh vật, sự trong sạch và luôn cả sự không trong sạch, sự tốt đẹp và luôn cả sự xấu xa.

Tương tự như thế, vị tỳ khuru có sự ghi nhớ về Giáo Pháp, giống như mặt trời đang mọc lên, giúp cho người bị vô minh che lấp nhìn thấy con đường có nhiều lối.’”

Câu hỏi về tính chất của mặt trời là thứ tám.

9. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA VỊ SAKKA:

1. “Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Ba tính chất của vị Sakka¹ nên được hành trì,’ ba tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như vị Sakka đạt được sự an lạc toàn diện. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên thích thú với sự an lạc toàn diện của cuộc sống tách biệt. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của vị Sakka nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, vị Sakka sau khi nhìn thấy chư Thiên thì tiếp đón và tạo ra niềm vui (cho họ). Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên tiếp đón cái tâm ý không trì trệ, không thụ động, được an tịnh ở các thiện pháp, nên tạo ra niềm vui, nên khơi dậy, nên gắng sức, nên nỗ lực. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của vị Sakka nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, sự bất mãn không sanh khởi ở vị Sakka. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập, ở căn nhà trống vắng, không nên làm sanh khởi sự bất mãn. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của vị Sakka nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Subhūti nói đến:

‘**Bạch đấng Đại Hùng, kể từ khi con đã được xuất gia trong Giáo Pháp của Ngài, con biết chắc chắn là không có ý nghĩ nào có liên hệ đến dục lạc đã được sanh khởi.**’”

Câu hỏi về tính chất của vị Sakka là thứ chín.

10. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA VỊ CHUYỂN LUÂN:

1. “Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Bốn tính chất của vị Chuyển Luân nên được hành trì,’ bốn tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”

¹ Sakka là tên của vị Thiên Chủ, vị Chúa của chư Thiên, vị cai quản cõi Trời Tāvatiṃsa (ND).

“Yathā mahārāja cakkavattī catūhi saṅghavattūhi janam saṅgaṇhāti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena catassannaṃ parisānaṃ mānaṃ saṅghetabbaṃ anuggahetabbaṃ sampahaṃsetabbaṃ. Idaṃ mahārāja cakkavattissa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja cakkavattissa vijjite corā na utṭhahanti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena kāmarāga-byapāda-vihimsā-vitakkā na uppādetabbā. Idaṃ mahārāja cakkavattissa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetam mahārāja bhagavatā devātidevena:

‘Vitakkūpasame ca yo rato asubhaṃ bhāvayati¹ sadā sato, esa kho byantikāhiti esa checchati mārabandhanan ’ti.

3. Punacaparaṃ mahārāja cakkavattī divase divase samuddapariyantam mahāpaṭhaviṃ anuyāyati kalyāṇapāpakāni vicinamāno. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena kāyakammaṃ vacīkammaṃ manokammaṃ divase divase paccavekkhitabbaṃ: ‘Kinnu kho me imehi tihi ṭhānehi anupavajjassa divaso vītivattati ’ti. Idaṃ mahārāja cakkavattissa tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetam mahārāja bhagavatā devātidevena ekuttarīkanikāyavare:²

‘Kathambhūtaṃ me rantindivā vītipatantī³ pabbajitena abhiṇṇam paccavekkhitabban ’ti.

4. Punacaparaṃ mahārāja cakkavattissa abhantarabāhirārakkhā susaṃvihitā hoti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena abhantarānaṃ bāhirānaṃ kilesānaṃ ārakkhāya satidovāriko ṭhapetabbo. Idaṃ mahārāja cakkavattissa catutthaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetam mahārāja bhagavatā devātidevena:

‘Satidovāriko bhikkhave ariyasāvako akusalam pajahati kusalam bhāveti, sāvajjam pajahati anavajjam bhāveti suddhamattānaṃ pariharati ’’ti.

**Cakkavattayaṅgapañho dasamo.
Paṭhavivaggo tatiyo.**

TASSUDDĀNAṃ:

**Paṭhavī āpo ca tejo ca vāyo ca pabbatena ca,
ākāso candasuriyo ca sakko ca cakkavattinā ’’ti.**

--ooOoo--

¹ bhāvayate - Ma.

² aṅuttarīkanikāyavare - Ma.

³ vītivattantī - Ma.

“Tâu đại vương, giống như vị Chuyển Luân thu phục người bằng bốn việc thu phục. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên thu phục, nên hỗ trợ, nên làm hài lòng tâm của bốn tập thể.¹ Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của vị Chuyển Luân nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, bọn trộm cướp không nổi dậy ở trong lãnh địa của vị Chuyển Luân. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập không nên để cho các ý nghĩ suy tâm về ái dục, oán hận, và hãm hại sanh khởi. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của vị Chuyển Luân nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến:

‘Và người nào thích thú trong sự yên tịnh của tư duy, tu tập về đề mục tử thi, luôn luôn có niệm, quả vậy người ấy sẽ thủ tiêu, người ấy sẽ cắt đứt sự trói buộc của Ma Vương.’

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, vị Chuyển Luân ngày ngày di chuyển dọc theo đại địa cầu được bao bọc bởi biển cả, trong khi xem xét các việc thiện ác. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập ngày ngày nên quán xét hành động của thân, hành động của khẩu, và hành động của ý rằng: ‘Có phải ngày trôi qua mà ta sẽ không có lỗi lầm do ba chỗ (thân, khẩu, ý)?’ Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của vị Chuyển Luân nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Tăng Chi Bộ quý giá:

‘Bậc xuất gia nên thường xuyên quán xét rằng: Ta đã như thế nào khi ngày và đêm trôi qua?’

4. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, vị Chuyển Luân có sự bảo vệ bên trong và bên ngoài khéo được bố trí. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên thiết lập người gác cổng là niệm nhằm sự bảo vệ đối với các phiền não bên trong và bên ngoài. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của vị Chuyển Luân nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến:

‘Này các tỳ khuru, có người gác cổng là niệm, vị Thánh đệ tử dứt bỏ bất thiện, phát triển thiện, dứt bỏ điều làm lỗi, phát triển điều không làm lỗi, gìn giữ bản thân trong sạch.’”

**Câu hỏi về tính chất của vị Chuyển Luân là thứ mười.
Phẩm đất là phẩm thứ ba.**

TÓM LƯỢC PHẨM NÀY:

“Đất, nước, và lửa, gió, và với núi, hư không, mặt trăng, và mặt trời, vị Sakka, và với vị Chuyển Luân.”

--ooOoo--

¹ Bốn tập thể: là tập thể tỳ khuru, tỳ khuru ni, cận sự nam, cận sự nữ (ND).